

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
BAN CHỈ HUY PHÒNG,
CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM
KIẾM CỨU NẠN

Số: **2321**/QĐ-BCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày **29** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông

TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều
ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên
tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và
Luật Đê điều;*

*Căn cứ Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021 của
UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm
cứu nạn (PCTT và TKCN) tỉnh Đắk Nông.*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và
Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tại Tờ trình số 296/TTr-PCTT ngày 10 tháng 12 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm



cứu nạn các Sở, Ban, ngành, các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *M*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BCĐ QG về PCTT, UBQG TKCN;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;
- Văn phòng BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Mười
CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Hồ Văn Mười



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2321**/QĐ-BCH ngày **29**/12/2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc; công tác chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin, báo cáo, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy) và một số nhiệm vụ khác của Ban Chỉ huy.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ huy; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ huy

1. Ban Chỉ huy là tổ chức phối hợp liên ngành, thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ huy đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và cá nhân các thành viên Ban Chỉ huy. Thành viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tuân thủ quy định pháp luật và các quy định của Quy chế này, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực của ngành mình và các nhiệm vụ được Trưởng Ban phân công.

2. Ban Chỉ huy hoạt động thường xuyên thông qua hoạt động của các thành viên và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy (sau đây gọi tắt là Văn phòng Thường trực) trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể và đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên.

3. Đảm bảo thông tin liên lạc thường xuyên, liên tục giữa các thành viên Ban Chỉ huy với Văn phòng Thường trực trong việc giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là khi có các tình huống khẩn cấp về thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.



4. Kết quả triển khai nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ huy được báo cáo kịp thời, đầy đủ cho lãnh đạo Ban Chỉ huy, đồng thời gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy để theo dõi, tổng hợp.

5. Thành viên Ban Chỉ huy do Trưởng Ban kiện toàn hàng năm trên cơ sở văn bản đề nghị của các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan.

Điều 3. Các cơ quan, đơn vị trực tiếp giúp việc cho Ban Chỉ huy

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan Thường trực phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là cơ quan Thường trực tìm kiếm cứu nạn của Ban Chỉ huy.

3. Văn phòng Thường trực của Ban Chỉ huy được thành lập tại Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh là bộ phận chuyên trách, giúp việc cho Ban Chỉ huy.

Chương II **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY**

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ huy

1. Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ huy trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Quyết định điều động nhân lực, vật tư, phương tiện và trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh. Là người chỉ huy cao nhất khi có các tình huống khẩn cấp về thiên tai, thảm họa xảy ra.

3. Quyết định huy động hoặc báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về quyết định huy động nguồn lực, các biện pháp ứng phó để khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh trong trường hợp vượt quá khả năng của địa phương.

4. Chỉ đạo việc lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

5. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ huy. Hàng năm, Trưởng Ban thực hiện kiện toàn Ban Chỉ huy; phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ huy; điều hành chung hoạt động của Ban Chỉ huy; triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ huy; chỉ đạo và tổ chức tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

6. Quyết định bổ nhiệm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng chuyên

trách của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy. Phê duyệt quy hoạch cán bộ, công chức Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy.

7. Quyết định khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và UBND tỉnh phân công.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Trưởng ban Thường trực - Phó chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên và môi trường

1. Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ huy; thay mặt Trưởng ban báo cáo UBND tỉnh; Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; các Bộ, ngành Trung ương về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ khi Trưởng ban vắng mặt hoặc ủy quyền. Trường hợp vượt quá quyền hạn được giao thì báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

2. Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và các địa phương xử lý kịp thời các tình huống thiên tai khẩn cấp.

3. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc điều hành các thành viên Ban Chỉ huy thực hiện nhiệm vụ được phân công; tổ chức thanh tra, kiểm tra các Sở, Ban, ngành, các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch, phương án, dự án thuộc lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

5. Quyết định cấm một số hoạt động để đảm bảo an toàn trong một số tình huống thiên tai khẩn cấp; cho học sinh nghỉ học khi có thiên tai; di dời, sơ tán nhân dân trong vùng nguy hiểm đến nơi an toàn khi xảy ra các tình huống thiên tai, khẩn cấp.

6. Giúp Trưởng ban xây dựng và điều hành hệ thống tổ chức, bộ máy chuyên trách làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Thay mặt Trưởng ban thực hiện công tác bổ nhiệm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy, phê duyệt Quy hoạch cán bộ, công chức Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy khi được ủy quyền hoặc phân công.

7. Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng, chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, vật tư sẵn sàng ứng phó với các sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

8. Chỉ đạo, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; Chỉ thị và Công điện, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; Ban Chỉ huy trong

lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

9. Thực hiện trách nhiệm là Chủ tài khoản của Ban Chỉ huy theo sự phân công của Trưởng ban và các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Trưởng ban. Hàng năm, xem xét, xin ý kiến Trưởng ban phê duyệt kế hoạch công tác, chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp cho các hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ huy.

10. Thay mặt Trưởng Ban ký các văn bản chỉ đạo địa phương, các Sở, Ban, ngành, các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

11. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

12. Đối với những vấn đề thuộc về chủ trương hoặc có tính nguyên tắc mà chưa có văn bản quy định thì phải xin ý kiến của Trưởng ban trước khi quyết định.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Thay mặt Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Thường trực giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực Phòng, chống thiên tai khi Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Thường trực đi vắng.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo và trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai xây dựng, rà soát các kế hoạch phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó với thiên tai trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành và địa phương thực hiện các phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai.

5. Chỉ đạo công tác thẩm định chuyên ngành phòng, chống thiên tai; tham gia ý kiến, kiến nghị đối với các dự án, đề án, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh về những vấn đề có liên quan đến phòng, chống thiên tai.

6. Theo dõi, chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh khi xảy ra mưa lũ. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo công tác điều tiết, xả lũ các hồ đập trong tỉnh; ứng phó với sự cố hồ đập.

7. Hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy thực hiện nhiệm vụ báo cáo nhanh công tác phòng, chống thiên tai, báo cáo tổng hợp thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh theo quy định và nhu cầu phục hồi tái thiết sau thiên tai trình UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai, Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ.

8. Đề xuất điều động các lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia phòng, chống và ứng phó thiên tai; tổ chức kiểm tra, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương trong công tác chủ động ứng phó thiên tai.

9. Thay mặt Trưởng Ban ký các văn bản chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và

địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

10. Tổ chức tổng hợp, đánh giá thiệt hại do thiên tai, tổng hợp đề xuất nhu cầu hỗ trợ, cứu trợ khẩn cấp sau thiên tai.

11. Triển khai công tác quản lý, thu, nộp, sử dụng và quyết toán Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban phân công.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng Ban là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo và trực tiếp phụ trách tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên sông, đất liền và các tình huống khẩn cấp.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ngành, địa phương liên quan và các lực lượng quân sự, cứu hộ, cứu nạn của các Bộ, ngành, Trung ương tổ chức tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra các tai nạn thảm họa, khẩn cấp có quy mô lớn, nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

3. Trực tiếp chỉ huy, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, điều hành phối hợp hoạt động của các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang và các đơn vị chuyên trách, bán chuyên trách tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh để ứng phó với sự cố thiên tai, tai nạn, thảm họa xảy ra.

4. Hàng năm, xây dựng kế hoạch, phương án huy động lực lượng, vật tư, phương tiện cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn; huấn luyện và thực hành diễn tập các kế hoạch, phương án cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

5. Thay mặt Trưởng Ban ký các văn bản về công tác cứu hộ, cứu nạn trên sông, đất liền và các tình huống khẩn cấp.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban phân công.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng Ban là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo và trực tiếp phụ trách tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn tại các khu vực biên giới thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch, phương án về công tác cứu hộ, cứu nạn vùng biên giới.

3. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham gia trực tiếp công tác tìm kiếm cứu nạn, sơ tán người dân trong các tình huống thiên tai khẩn cấp, thảm họa trên địa bàn tỉnh.

4. Thay mặt Trưởng Ban ký các văn bản về công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn vùng biên giới theo phạm vi hoạt động được giao.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban là Giám đốc Công an tỉnh

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo và trực tiếp phụ trách tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy rừng, chữa cháy tại các nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp và khu dân cư trên địa bàn tỉnh.
2. Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa trong tỉnh.
3. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan, các địa phương thực hiện tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, sơ tán người dân khi xảy ra tình huống thiên tai khẩn cấp, thảm họa.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ huy

1. Chủ động xây dựng chương trình công tác, thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại Sở, Ban, ngành, địa phương được phân công phụ trách.
2. Chủ động, phụ trách công tác điều phối ứng phó, khắc phục hậu quả và các lĩnh vực khác liên quan đến thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc trách nhiệm của ngành, địa phương quản lý; các Ủy viên là lãnh đạo các Sở, ngành khi cần thiết thì báo cáo Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo và huy động nguồn lực của ngành thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo trách nhiệm quản lý.
3. Đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và Thủ trưởng cơ quan về công tác phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tổ chức mình quản lý.
4. Tham gia đầy đủ các cuộc họp và chương trình công tác của Ban Chỉ huy; trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Trưởng Ban và cử người có trách nhiệm họp thay.
5. Giúp Trưởng Ban Chỉ huy hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm mình quản lý, triển khai thực hiện các giải pháp về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban Chỉ huy phân công; tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.
6. Thực hiện nhiệm vụ cụ thể khác do Trưởng Ban phân công trong Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy và phân công nhiệm vụ hàng năm.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy

1. Phụ trách chung Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy; tổ chức trực ban tại Văn phòng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, diễn biến thiên tai để kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy ban hành các văn bản điều

hành, quyết định, chỉ thị, công điện chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan, các địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả các biện pháp ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Tổng hợp và báo cáo kịp thời tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra; ban hành biên bản kiểm tra, xác minh, đánh giá thiệt hại do thiên tai xảy ra; tham mưu cho Ban Chỉ huy hoặc Thường trực Ban Chỉ huy trình UBND tỉnh, báo cáo đề xuất Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu cho Thường trực Ban Chỉ huy trình UBND tỉnh quyết định việc hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh từ nguồn Ngân sách tỉnh, Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4. Xây dựng kế hoạch, phương án, đề án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; triển khai thực hiện các chế độ, chính sách, quy định về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

5. Kiểm tra, đôn đốc, xem xét đề xuất đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tập huấn, diễn tập, huấn luyện và quản lý, phân bổ trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được cấp phát hàng năm.

6. Phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức thực hiện việc mua sắm tài sản, thiết bị, phương tiện, sửa chữa cơ sở hạ tầng và các nội dung công việc phục vụ nâng cao năng lực Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy từ các nguồn kinh phí hợp pháp.

7. Thực hiện nhiệm vụ Người phát ngôn chính thức và cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Ban Chỉ huy. Cung cấp thông tin cho các thành viên của Ban Chỉ huy khi có yêu cầu.

8. Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, công chức Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy và trình Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban thường trực phê duyệt. Đề xuất Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực bổ nhiệm chức vụ Phó Chánh Văn phòng chuyên trách Văn phòng Ban Chỉ huy.

9. Thực hiện các báo cáo trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi được yêu cầu. Thừa lệnh Trưởng ban ban hành các văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

10. Quản lý, sử dụng con dấu, tài sản chính của Ban Chỉ huy theo sự phân công, phân cấp.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ HUY

Điều 12. Chế độ hội họp của Ban Chỉ huy

1. Hội họp định kỳ: Ban Chỉ huy tổ chức họp định kỳ 01 lần/năm gồm toàn bộ thành viên Ban Chỉ huy; Trưởng ban chủ trì, quyết định thời gian họp và mời đại diện cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố Gia Nghĩa (nếu trường hợp cần thiết).

2. Hội họp đột xuất: Căn cứ tình hình và cấp độ rủi ro thiên tai do Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ huy tổ chức họp đột xuất để chỉ đạo, điều hành công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Trưởng ban, Phó trưởng ban hoặc người được ủy quyền chủ trì họp quyết định nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm và hình thức họp (trực tiếp hoặc trực tuyến) và các hoạt động có liên quan.

Điều 13. Hoạt động trong các kỳ họp

1. Hội nghị tổng kết đánh giá thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, định hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

2. Hội họp đột xuất ứng phó thiên tai, tập trung thảo luận các giải pháp ứng phó nhanh, kịp thời, hiệu quả đối với các tình huống thiên tai; họp chuyên đề giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy tham mưu, chuẩn bị chương trình làm việc, phát hành giấy mời, chuẩn bị báo cáo, tài liệu, bảo đảm công tác lễ tân, hậu cần, cho các cuộc họp; tổng hợp các vấn đề được thảo luận, dự thảo Thông báo kết luận, Công điện và văn bản chỉ đạo điều hành trình chủ trì cuộc họp thông qua trước khi ban hành. Hình thức triệu tập cuộc họp bao gồm: Văn bản, gọi điện, tin nhắn, email, fax...

4. Hội họp xem xét, tham mưu đề xuất hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra

- Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì, mời đại diện các Sở, Ban, ngành có liên quan họp để xem xét, thống nhất nội dung, đề xuất mức hỗ trợ khẩn cấp cho các địa phương bị thiệt hại khắc phục hậu quả thiên tai thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chỉ huy.

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy có trách nhiệm tổng hợp đầy đủ, trung thực các ý kiến của các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan tại cuộc họp, dự thảo Tờ trình của Ban Chỉ huy, trình Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực báo cáo UBND tỉnh quyết định hỗ trợ cho các địa phương bị thiệt hại do thiên tai gây ra theo đúng quy định hiện hành.

Điều 14. Các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy

1. Chương trình, Kế hoạch của Ban Chỉ huy để triển khai thực hiện các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

2. Kế hoạch về công tác phòng, chống thiên tai hàng năm.
3. Kế hoạch trung hạn, hàng năm để tổ chức thực hiện các chiến lược, đề án quốc gia, nhiệm vụ, giải pháp phối hợp liên ngành về phòng, chống thiên tai.
4. Kế hoạch phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống thiên tai.
5. Trình tự xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy
 - a) Căn cứ nhiệm vụ công tác, Nghị định, Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở, Ban, ngành, đơn vị thành viên của Ban Chỉ huy, thành viên Ban Chỉ huy chỉ đạo các cơ quan trực thuộc dự thảo các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực phụ trách.
 - b) Trên cơ sở dự thảo chương trình, kế hoạch công tác của các cơ quan thành viên, Văn phòng Thường trực tổng hợp dự thảo chương trình, kế hoạch công tác chung của Ban Chỉ huy dưới sự chỉ đạo của Trưởng Ban, xin ý kiến trực tiếp hoặc ý kiến bằng văn bản của các thành viên Ban Chỉ huy, tiếp thu, hoàn thiện trình lãnh đạo Ban Chỉ huy ký, ban hành.
6. Chương trình, kế hoạch công tác khác, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy tổ chức lấy ý kiến, được Ban Chỉ huy thông qua trước khi ký, ban hành và tổ chức thực hiện.

Điều 15. Cơ chế phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ huy

1. Khi có nhiều thành viên Ban Chỉ huy cùng tham gia ứng phó tình huống thiên tai trên cùng một địa bàn, Trưởng Ban hoặc người được Trưởng Ban ủy quyền là người chỉ huy ứng phó.
2. Các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm thông tin, phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 16. Mối quan hệ công tác giữa Ban Chỉ huy với Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó, sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các Sở, Ban, ngành.

1. Quan hệ của Ban Chỉ huy với Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó, sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn là quan hệ giữa sự chỉ đạo và chịu sự chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ; chuyên môn, nghiệp vụ và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.
2. Quan hệ giữa Ban Chỉ huy và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố Gia Nghĩa là quan hệ cơ quan chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố Gia Nghĩa, các Sở, Ban, ngành có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Ban Chỉ huy về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 17. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

1. Căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch hàng năm của Ban Chỉ huy và diễn biến thiên tai, Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực quyết định việc thành lập đoàn công tác của Ban Chỉ huy trực tiếp đi kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Trong trường hợp khẩn cấp, trên cơ sở chỉ đạo của lãnh đạo Ban Chỉ huy, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy (hoặc người được Trưởng ban giao) liên hệ với các thành viên Ban Chỉ huy, lập danh sách đoàn và thông báo tới các cơ quan có liên quan.

3. Các đoàn công tác của Ban Chỉ huy kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo nhiệm vụ, kế hoạch công tác hàng năm tổ chức thực hiện theo sự phân công; lập báo cáo kết quả kiểm tra, chỉ đạo gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Ban Chỉ huy và tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kết luận của đoàn công tác.

Điều 18. Chế độ trực ban

1. Các thành viên Ban Chỉ huy trực ban và triển khai công tác trực ban 24/24 giờ tại đơn vị mình khi có thiên tai. Lãnh đạo Cơ quan, Văn phòng Thường trực và các thành viên Ban Chỉ huy trực tiếp kiểm tra hiện trường nơi xảy ra thiên tai, tai nạn, thảm họa để chỉ đạo, điều hành, điều phối các hoạt động khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

2. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy và các Bộ phận thường trực Tìm kiếm cứu nạn tổ chức trực ban 24/24 giờ (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ); các Cơ quan phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành phải tổ chức trực ban 24/24 giờ trong thời điểm xảy ra thiên tai (từ khi có dự báo xuất hiện thiên tai đến khi khắc phục xong hậu quả do thiên tai gây ra) và trực theo quy định của đơn vị.

Điều 19. Chế độ thông tin báo cáo

1. Ban Chỉ huy báo cáo UBND tỉnh:

- Báo cáo nhanh về tình hình thiên tai (khi có tình huống thiên tai phức tạp cần phải báo cáo).

- Báo cáo tổng hợp khi có đợt thiên tai lớn (03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc đợt thiên tai).

- Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm và triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo.

- Báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu).

2. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Phó Trưởng ban Thường trực báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng

ban, UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền về hoạt động của Ban Chỉ huy trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc khi có tình huống khẩn cấp, thảm họa, trong chỉ đạo, điều hành ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn vượt thẩm quyền của Thường trực Ban Chỉ huy

b) Các Phó Trưởng ban báo cáo Trưởng ban (đồng thời gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy để tổng hợp, theo dõi, cập nhật, truyền tải thông tin khi cần thiết)

- Những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, những việc vượt qua thẩm quyền giải quyết hoặc những việc cần xin ý kiến.

- Khi có tình huống xử lý khẩn cấp trong chỉ đạo, điều hành, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

c) Thành viên Ban Chỉ huy báo cáo Trưởng ban (đồng thời gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy để tổng hợp, theo dõi, cập nhật, truyền tải thông tin khi cần thiết) các nội dung bao gồm:

- Định kỳ hàng năm: Kết quả thực hiện công tác và các nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực, địa phương được giao phụ trách, đề xuất điều chỉnh kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy.

- Đột xuất: Các vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền xử lý, giải quyết; các vấn đề đột xuất theo chỉ đạo của lãnh đạo Ban Chỉ huy.

d) Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo nhanh về tình hình thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó khi có tình huống thiên tai gửi lãnh đạo, các thành viên Ban Chỉ huy và các cơ quan có liên quan theo quy định.

- Tổng hợp, theo dõi, cập nhật, truyền tải thông tin kịp thời cho lãnh đạo Ban Chỉ huy; chỉ đạo cung cấp thông tin cho cơ quan truyền thông và tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ huy xử lý các vấn đề báo chí, dư luận xã hội phản ánh liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

3. Hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo tại các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ huy; báo cáo bằng email, điện thoại, tin nhắn, fax, Zalo...

Điều 20. Chế độ tài chính của Ban Chỉ huy

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy do Ngân sách Nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy thực hiện theo quy định tại Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các

cấp và Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh quy định mức chi phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Khi các quy định pháp luật nêu trên thay đổi, kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban, thành viên Ban Chỉ huy, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, đề xuất bằng văn bản về Văn phòng Thường trực để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 18. Trách nhiệm phối hợp triển khai

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa tạo điều kiện để Ban Chỉ huy hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện các nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ phòng, chống thiên tai. Hàng năm, báo cáo Ban Chỉ huy về tình hình thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai của Sở, Ban, ngành, nêu khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ.

2. Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố Gia Nghĩa căn cứ Quy chế này và tình hình thực tiễn công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố Gia Nghĩa./.